

QUAN HỆ KINH TẾ ẤN ĐỘ - MALAYSIA TỪ NĂM 2009 ĐẾN NAY

Phùng Gia Bách¹

Tóm tắt: Ấn Độ và Malaysia đã chứng kiến sự phát triển nhanh chóng trong mối quan hệ song phương kể từ khi thiết lập quan hệ ngoại giao chính thức năm 1957. Đặc biệt, Hiệp định thương mại tự do ASEAN - Ấn Độ (AIFTA) được ký kết tại Thái Lan vào tháng 8 – 2009 đã tạo ra cú hích mới cho hợp tác thương mại giữa Ấn Độ với các nước ASEAN nói chung, với Malaysia nói riêng, qua đó giúp Ấn Độ và Malaysia có thêm động lực để phát triển, hội nhập kinh tế khu vực và toàn cầu trong bối cảnh quốc tế hiện nay. Trên cơ sở đó, Ấn Độ và Malaysia đã ký Hiệp định kinh tế hợp tác toàn diện song phương (CECA) năm 2011, tạo cơ sở nền tảng để khai thác và mở rộng hợp tác thương mại song phương giữa hai nước. Bài viết dưới đây đi sâu phân tích thực trạng quan hệ kinh tế giữa Ấn Độ và Malaysia giai đoạn này, đặc biệt là việc thúc đẩy thương mại hai chiều và mở rộng hợp tác đầu tư song phương.

Từ khoá: Ấn Độ, Malaysia, quan hệ kinh tế

1. MỞ ĐẦU

Ấn Độ và Indonesia đã có mối liên hệ từ lâu đời. Bước sang thời kỳ hiện đại, mối quan hệ song phương này tiếp tục được các nhà lãnh đạo như Thủ tướng Ấn Độ Jawaharlal Neru và Thủ tướng Malaysia Tunku Abdul Rahman Putra Al-Haj dày công vun đắp, trở thành di sản quý báu của Chính phủ, nhân dân hai nước. Năm 1957, hai nước chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao, mở đầu cho sự phát triển của quan hệ song phương Ấn Độ-Malaysia thời kỳ hiện đại. Bên cạnh đó, Ấn Độ-Malaysia đã có mối quan hệ hợp tác thương mại từ lâu và trong những thập kỷ gần đây, Ấn Độ đóng vai trò quan trọng trong quá trình chuyển đổi của Malaysia từ một nước xuất khẩu hàng hoá sang một nền kinh tế công nghiệp hiện đại và toàn diện. Cùng với sự phát triển tốt đẹp trong quan hệ chính trị - ngoại giao khi hai bên thiết lập quan hệ Đối tác chiến lược (năm 2010), hợp tác kinh tế song phương giữa Ấn Độ và Malaysia cũng được mở rộng về quy mô một cách đáng kể, đạt được nhiều kết quả đáng chú ý giai đoạn từ năm 2009 đến nay.

Ấn Độ hiện là đối tác thương mại lớn nhất của Malaysia tại khu vực Nam Á, chiếm tỷ trọng lớn trong xuất khẩu của Malaysia đến khu vực này. Đặc biệt, khi Hiệp định thương mại tự do ASEAN - Ấn Độ (AIFTA) được ký kết tại Hội nghị Bộ trưởng kinh tế ASEAN lần thứ 41 tại Bangkok tháng 8 – 2009, đã tạo điều kiện cho hợp tác thương mại giữa Ấn Độ với các nước ASEAN, trong đó có Malaysia, có bước phát triển mới. Trên

¹ Trường ĐHSP Hà Nội 2

cơ sở đó, Ấn Độ và Malaysia đã ký Hiệp định kinh tế hợp tác toàn diện song phương (CECA) năm 2011. Việc ký kết Hiệp định kinh tế hợp tác toàn diện song phương năm 2011 đã mở ra những cơ hội hợp tác mới cho mỗi nước, nhất là trong thương mại và đầu tư. Theo đó, thuế quan của hơn 75% hàng hoá Ấn Độ và Malaysia khi xuất khẩu vào thị trường của nhau được bãi bỏ kể từ ngày 30 – 9 – 2013. Đồng thời, dựa trên khối lượng hàng hoá giao dịch, hơn 95% hàng hoá song phương Ấn Độ - Malaysia được ưu đãi thuế quan kể từ ngày 1 – 07 – 2011 (Ministry of International Trade and Industry Malaysia, 2018). Malaysia, nơi có hơn 2,7 triệu người gốc Ấn sinh sống (chiếm hơn 8% dân số Malaysia), là một trong những đối tác thương mại quan trọng nhất của Ấn Độ trong khối ASEAN. Một trong những mục tiêu quan trọng là nâng kim ngạch thương mại Ấn Độ – Malaysia lên 25 tỷ USD năm 2026.

Để khai thác đầy đủ tiềm năng, thế mạnh trong quan hệ hợp tác kinh tế Ấn Độ – Malaysia, hai bên đã đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, tổ chức các hoạt động kết nối doanh nghiệp về thương mại và đầu tư, đa dạng hoá chuỗi cung ứng nguyên liệu, nhất là trong lĩnh vực hai bên có thế mạnh như dược phẩm, nguyên phụ liệu dệt may từ Ấn Độ và năng lượng, thực phẩm từ Malaysia.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Những yếu tố tác động đến quan hệ kinh tế Ấn Độ – Malaysia từ năm 2009 đến nay

2.1.1. Yếu tố chủ quan

Ấn Độ và Malaysia thiết lập quan hệ ngoại giao chính thức năm 1957 (ngay sau khi Malaysia độc lập). Cả Ấn Độ và Malaysia có khá nhiều điểm tương đồng về văn hóa; đặc biệt, Malaysia chịu ảnh hưởng rõ nét của Ấn Độ trên các lĩnh vực như nghệ thuật, kiến trúc... Mỗi quan hệ giữa hai nước có lịch sử bắt nguồn từ những giao lưu văn hóa – tôn giáo sâu đậm trong hàng ngàn năm khi các thương nhân Ấn Độ đến bán đảo Mã Lai. Hai nước cũng luôn giúp đỡ, ủng hộ lẫn nhau trong suốt quá trình giành độc lập và xây dựng, phát triển đất nước, là những quốc gia có ý thức tự cường dân tộc, cùng trải qua cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân để giành độc lập và đều là những nước trụ cột trong Phong trào Không liên kết. Trong giai đoạn mới, quan hệ hai nước đang đứng trước những cơ hội mới để tiếp tục phát triển mạnh mẽ hơn nữa, vì lợi ích của mỗi nước và của nhân dân hai nước.

Trong chính sách đối ngoại của mình, Malaysia coi trọng phát triển quan hệ với các nước đối tác, các nước bạn truyền thống. Ấn Độ đóng vai trò quan trọng trong chính sách đối ngoại của Malaysia vì đây là một trong những quốc gia có mối liên hệ truyền thống, tin cậy trong nhiều năm qua. Với Ấn Độ, trong khi thi hành chính sách đối ngoại rộng mở

cũng rất coi trọng quan hệ với các nước khu vực Đông Nam Á. Malaysia giữ vị trí quan trọng trong chính sách đối ngoại của Ấn Độ, đặc biệt khi Ấn Độ triển khai *Chính sách Hướng Đông* từ năm 1991 (và từ năm 2014 là *Chính sách Hành động phía Đông*). Có thể nói, việc thực thi và triển khai Chính sách Hướng Đông/Hành động phía Đông của Ấn Độ là nhân tố quan trọng, thúc đẩy quan hệ song phương nói chung, quan hệ kinh tế nói riêng phát triển kể từ sau Chiến tranh Lạnh.

2.1.2. Yếu tố khách quan

Các nhân tố khu vực, đặc biệt là nhân tố nước lớn, cũng đóng vai trò quan trọng đối với quan hệ kinh tế Ấn Độ – Malaysia. Bước sang thế kỷ XXI, các nước lớn ra sức thiết lập và tăng cường ảnh hưởng thông qua việc gia tăng sức mạnh tổng hợp cũng như mở rộng chính sách đối ngoại. Trong bối cảnh đó, quan hệ kinh tế Ấn Độ – Malaysia đứng trước nhiều thách thức, sức ép, chịu tác động không nhỏ từ các nước lớn như Mỹ, Trung Quốc, và nhân tố khu vực quan trọng là ASEAN.

Chính sách của Mỹ đối với khu vực châu Á – Thái Bình Dương đã có tác động lớn đến quan hệ Ấn Độ-Malaysia trong những thập niên đầu thế kỷ XXI. Đối với Washington, Ấn Độ và Malaysia là những đối tác ngoại giao, quân sự quan trọng, những nước đóng vai trò chủ chốt trong khu vực, đặc biệt khi Mỹ có sự chuyển hướng chiến lược sang châu Á – Thái Bình Dương. Những tác động của Mỹ tới quan hệ kinh tế Ấn Độ-Malaysia là rất rõ ràng; mỗi bước đi trong quan hệ kinh tế song phương này đều không thể bỏ qua tác động từ chính sách chiến lược của Mỹ.

Là một nước lớn ở châu Á, *Trung Quốc* có tác động đáng kể đến quan hệ kinh tế Ấn Độ - Malaysia. Trung Quốc đã thúc đẩy sáng kiến (RCEP) (Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực, qua đó tạo ra một sân chơi rộng lớn, trong đó thương mại Ấn Độ-Malaysia bị “hoà loãng” so với thương mại Trung Quốc-Malaysia. Sự hiện diện của Trung Quốc tại Đông Nam Á vừa là thách thức, vừa là động lực với Ấn Độ: thách thức vì Trung Quốc chi phối khá lớn đến thương mại và đầu tư, động lực vì Ấn Độ muốn thúc đẩy kết nối với Malaysia để tránh bị “lép vế” trong khu vực ASEAN. Như vậy, những tác động của Trung Quốc tới mối quan hệ kinh tế Ấn Độ-Malaysia là khá rõ ràng, vừa mang tính đa diện, nhiều chiều, vừa mang tính cạnh tranh.

ASEAN cũng là nhân tố quan trọng có ảnh hưởng lớn đến quan hệ Ấn Độ – Malaysia. Trên cơ sở song trùng về lợi ích chiến lược, cả Ấn Độ và Malaysia đều coi ASEAN là trọng tâm trong chính sách đối ngoại đa phương của mình. Điều này đáp ứng lợi ích, nhu cầu của cả hai. Về phía Ấn Độ, việc tăng cường quan hệ, mở rộng hợp tác với các nước Đông Nam Á trên nền tảng Chính sách Hướng Đông/Hành động phía Đông giúp nâng cao vị thế của quốc gia Nam Á này, cạnh tranh trực tiếp với các cường quốc khác ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương. Đặc biệt, khi Ấn Độ đang có mối quan hệ tốt đẹp với

Malaysia - nước trụ cột trong ASEAN, thì đó là điều kiện hết sức thuận lợi để New Delhi tiếp tục thúc đẩy quan hệ với tổ chức này. Việc thúc đẩy xây dựng một cơ chế tương tác trong khu vực lấy ASEAN làm trung tâm luôn là một định hướng quan trọng trong chính sách ngoại giao của Malaysia. Tuy vậy, vai trò trung tâm của ASEAN chỉ có ý nghĩa nếu tính trung tâm của nó được các nước lớn chấp thuận. Vì thế, việc Ấn Độ - một cường quốc ở châu Á, mở rộng quan hệ hợp tác, ủng hộ các cơ chế, diễn đàn của ASEAN được xem là tín hiệu tốt.

2.2. Hợp tác về thương mại

2.2.1. Thương mại hàng hoá

Về quan hệ thương mại, Malaysia hiện là đối tác thương mại lớn thứ 17 của Ấn Độ trong khi Ấn Độ là một trong 10 đối tác thương mại lớn nhất của Malaysia. Theo dữ liệu từ Bộ Thương mại và Công nghiệp Ấn Độ, giá trị thương mại hai chiều giữa Ấn Độ và Malaysia giai đoạn từ 2009 đến nay được thể hiện trong bảng sau:

*Bảng số liệu thương mại hàng hoá Ấn Độ - Malaysia giai đoạn 2009 đến nay
(đơn vị: triệu USD)*

Năm	Xuất khẩu	Nhập khẩu	Tổng	Cán cân thương mại của Ấn Độ
2009-2010	2.835,41	5.176,78	8.012,19	-2.341,37
2010-2011	3.871,17	6.523,58	10.394,75	-2.652,41
2011-2012	3.980,36	9.473,64	13.454	-5.493,28
2012-2013	4.444,07	9.951,06	14.395,13	-5.506,99
2013-2014	4.197,93	9.229,88	13.427,81	-5.031,95
2014-2015	5.816,55	11.117,74	16.934,29	-5.301,19
2015-2016	3.706,83	9.083,83	12.790,66	-5.377
2016-2017	5.224,86	8.933,59	14.158,45	-3.708,73
2017-2018	5.701,56	9.011,58	14.713,14	-3.310,02
2018-2019	6.436,30	10.818,60	17.254,9	-4.382,0
2019-2020	6.364,66	9.782,28	16.146,94	-3.345,62
2020-2021	6.057,68	8.373,05	14.430,73	-2.315,37

2021-2022	6.995,04	12.424,20	19.419,24	-5.429,16
2022-2023	7.156,16	12.734,94	19.891,11	-5.578,78
2023-2024	7.262,15	12.754,11	20.016,27	-5.491,96

(Nguồn: *commerce.gov.in*)

Trao đổi thương mại giữa hai nước đã tăng hơn 2,4 lần từ 8,01 tỷ USD năm 2009 – 2010 lên 20,01 tỷ USD năm 2023 – 2024, tăng thêm 12 tỷ USD. Có nhiều nguyên nhân để lý giải cho sự tăng trưởng này nhưng cơ bản là mối quan hệ truyền thống hữu nghị giữa Ấn Độ và Malaysia đã tạo nền tảng cơ bản cho trao đổi thương mại giữa hai nước. Bên cạnh đó, quan hệ hợp tác thương mại Ấn Độ-Malaysia còn được thúc đẩy bởi nhiều điểm thuận lợi khác: cả hai quốc gia đều có nền kinh tế với tốc độ tăng trưởng khá cao và môi trường kinh tế vĩ mô ổn định; sự thành lập của các cơ chế hợp tác như diễn đàn kinh tế, hội thảo xúc tiến đầu tư, thương mại, sáng kiến “*Make in India*”; sự kết nối giữa hai quốc gia với các đường bay thẳng giữa các thành phố lớn được mở rộng; cơ cấu xuất nhập khẩu giữa hai quốc gia có sự bổ sung cho nhau.... Tuy nhiên, giai đoạn từ 2009 đến nay cũng chứng kiến sự không ổn định trong giá trị thương mại song phương Ấn Độ-Malaysia khi có những năm giảm giá trị (2013 – 2014, 2015 – 2016, 2019 – 2020, 2020 – 2021). Các yếu tố gây bất ổn tác động đến thương mại song phương Ấn Độ - Malaysia bao gồm: đồng nội tệ mất giá, những biến động quốc tế như giá dầu thô giảm, đại dịch Covid-19 với các đợt phong tỏa, kiểm soát dịch bệnh, căng thẳng thương mại giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc.

Trong cái nhìn đối sánh với một số nước trong khu vực Đông Nam Á về quan hệ thương mại, chúng ta sẽ thấy giá trị kim ngạch thương mại song phương giữa Ấn Độ và Malaysia khá cao (năm 2023 – 2024 đạt 20,01 tỷ USD). Trong khi đó giá trị kim ngạch thương mại song phương giữa Ấn Độ và Singapore, Indonesia, Việt Nam lần lượt là 35,6 tỷ USD; 29,3 tỷ USD và 14,8 tỷ USD. Qua đó có thể khẳng định Malaysia là một trong những đối tác thương mại quan trọng của Ấn Độ tại khu vực Đông Nam Á với giá trị kim ngạch thương mại song phương có sự phát triển đáng kể (năm 2023 – 2024 xếp thứ ba trong khu vực Đông Nam Á, sau các nước Singapore và Indonesia).

Giai đoạn này Ấn Độ chịu thâm hụt thương mại trong hợp tác kinh tế với Malaysia. Nguyên nhân là do giá dầu thô biến động trên thị trường quốc tế, sự dao động tỷ giá hối đoái khiến nhập khẩu nguyên, nhiên liệu tăng dẫn tới giá trị nhập khẩu cao hơn và khiến thâm hụt thương mại của Ấn Độ tăng.

Cơ cấu xuất khẩu của Ấn Độ sang Indonesia: Theo số liệu thống kê, đứng vị trí dẫn đầu trong cơ cấu hàng hoá xuất khẩu của Ấn Độ sang Malaysia giai đoạn từ 2009 – 2010 đến nay là khoáng sản, dầu khí và các sản phẩm chưng cất, chất bitum (năm 2023 – 2024

đạt giá trị gần 1,8 tỷ USD); nhôm và các sản phẩm từ nhôm (năm 2023 – 2024 đạt giá trị gần 1,1 tỷ USD); các sản phẩm từ thịt (năm 2023 – 2024 đạt giá trị gần 578 triệu USD) Bên cạnh đó, Ấn Độ đã thúc đẩy việc đa dạng hoá cơ cấu hàng hoá xuất khẩu sang Malaysia với các mặt hàng máy móc, thiết bị kỹ thuật, phụ tùng hỗ trợ. Trong những năm từ 2009 – 2010 đến nay, riêng nhóm hàng máy móc, thiết bị cơ khí, lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi đã tăng gấp 3,9 lần về giá trị, từ 130,56 triệu USD (2009 – 2010) lên 516 triệu USD (2023 – 2024); nhóm hàng máy móc điện tử và thiết bị, phụ kiện, loa ghi âm, màn hình tivi, thiết bị âm thanh cũng tăng 1,8 lần về giá trị, từ 111,64 triệu USD (2009 – 2010) lên 203,05 triệu USD (2023 – 2024).

Cơ cấu xuất khẩu của Malaysia sang Ấn Độ: Trong những năm từ 2009 – 2010 đến 2023 – 2024, đứng vị trí dẫn đầu trong cơ cấu hàng hoá xuất khẩu của Malaysia sang Ấn Độ là nhóm hàng nhiên liệu khoáng sản, dầu thô và sản phẩm hoá dầu, chất bitum, đạt giá trị cao nhất vào năm 2023 – 2024 với hơn 2,9 tỷ USD. Đứng ở vị trí thứ hai là nhóm hàng dầu có nguồn gốc động vật hoặc thực vật, sản phẩm phân tách, chất béo, sáp có nguồn gốc động vật hoặc thực vật.... Chỉ riêng năm 2023 – 2024, Ấn Độ đã nhập khẩu nhóm hàng này với giá trị hơn 2,4 tỷ USD (Confederation of Indian Industry, 2024). Dầu cọ là mặt hàng chiếm vị trí chủ đạo trong nhóm hàng này. Ấn Độ hiện là thị trường nhập khẩu dầu cọ tinh chế lớn nhất của Malaysia. Năm 2018, Ấn Độ đã nhập hơn 2,51 triệu tấn dầu cọ từ Malaysia (Malaysia Palm Oil Board, 2019).

Nhìn chung, cơ cấu mặt hàng xuất nhập khẩu giữa Ấn Độ và Malaysia khá đa dạng, có sự bổ sung cho nhau. Trong khi Ấn Độ là nguồn cung cấp nguyên liệu và thành phẩm quan trọng cho Malaysia đối với các mặt hàng hoá chất, dược phẩm, sắt thép, dệt may, thủy sản thì nhóm mặt hàng xuất khẩu hàng đầu của Malaysia sang Ấn Độ là dầu cọ và các sản phẩm từ dầu cọ, thiết bị y tế, cao su, xăng dầu, phân bón, sản phẩm nông nghiệp....

2.2.2. Thương mại dịch vụ

Ấn Độ và Malaysia đã ký kết nhiều văn bản hợp tác quan trọng nhằm thúc đẩy thương mại dịch vụ song phương giai đoạn từ 2009 đến nay, trong đó đáng kể nhất là Biên bản ghi nhớ hợp tác về du lịch (năm 2010); Sáng kiến đầu tư song phương (năm 2012); Biên bản ghi nhớ hợp tác trong lĩnh vực hành chính công và quản trị (năm 2013); Biên bản ghi nhớ hợp tác an ninh mạng (năm 2015); Biên bản ghi nhớ về công nhận lẫn nhau bằng cấp và chứng chỉ giáo dục, Thỏa thuận dịch vụ hàng không (năm 2017); Biên bản ghi nhớ hợp tác phát triển truyền hình giữa Prasar Bharti và Đài phát thanh truyền hình Malaysia (năm 2023). Đặc biệt, thông qua Hội đồng xúc tiến xuất khẩu dịch vụ (được thành lập bởi Bộ Thương mại và Công nghiệp Ấn Độ năm 2006), các cơ chế hợp tác trong thương mại dịch vụ song phương đã được xúc tiến như hợp tác đăng ký bản quyền trí tuệ, xây dựng môi trường kinh doanh phù hợp, cung cấp các dịch vụ tư vấn về luật, thuế và chính sách

thương mại đối ngoại. Tiềm năng phát triển trong thương mại dịch vụ song phương Ấn Độ - Malaysia là rất lớn khi cả hai nước đều đang chú trọng thúc đẩy với các chính sách hỗ trợ toàn diện và hiệu quả. Trong khi Ấn Độ tập trung vào các lĩnh vực chủ chốt như du lịch, hậu cần, công nghệ thông tin, tài chính, y tế, giáo dục, chuyển đổi số, dịch vụ môi trường thì Malaysia lại có nhu cầu hợp tác lớn trong các lĩnh vực dịch vụ thương mại, giáo dục, công nghệ xanh, y tế, dịch vụ hậu cần, năng lượng, hợp tác vùng, nghiên cứu và đổi mới sáng tạo.

Ngành du lịch và dịch vụ lưu trú đóng vai trò quan trọng trong hợp tác phát triển song phương Ấn Độ – Malaysia. Hai bên đã hợp tác mở các đường bay thẳng nhằm mở rộng khai thác thị trường du lịch. Ngành dịch vụ lưu trú bao gồm các khách sạn, khu nghỉ dưỡng, nhà hàng phục vụ khách du lịch trong nước và quốc tế. Dịch vụ hậu cần đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ các hoạt động thương mại giữa Ấn Độ và Malaysia, đặc biệt là hệ thống cảng biển và sân bay.

Ấn Độ đã có những bước tiến đáng kể trong việc mở rộng mạng lưới thanh toán kỹ thuật số. New Delhi và Kuala Lumpur đang cùng cố và thực hiện việc thanh toán giao dịch bằng đồng nội tệ quốc gia. Từ tháng 7/2022, các giao dịch thương mại giữa Ấn Độ và Malaysia đã có thể được thanh toán bằng đồng rupee bên cạnh các đồng tiền khác (High Commission of India, 2023). Đây là kết quả của nỗ lực hợp tác giữa Ấn Độ và Malaysia trong việc thúc đẩy giao dịch thương mại bằng đồng nội tệ, bắt đầu với sáng kiến của Ngân hàng dự trữ Ấn Độ. Ngân hàng quốc tế Ấn Độ tại Malaysia là ngân hàng đầu tiên cho phép mở các tài khoản giao dịch thanh toán chấp nhận bằng đồng rupee thông qua liên kết với Ngân hàng Ấn Độ.

Lĩnh vực hợp tác công nghệ và giáo dục tiếp tục được Ấn Độ và Malaysia thúc đẩy, với các chương trình hợp tác giữa Chương trình hợp tác công nghệ Malaysia (MTCIP) và Chương trình hợp tác kinh tế và kỹ thuật Ấn Độ (ITEC). Cụ thể, năm 2019, đã có 55 sinh viên Malaysia và Ấn Độ được trao học bổng trị giá 300.000 rupee thuộc khuôn khổ Học bổng Ấn Độ và Quỹ Trust Fund (ISTF) (High Commission of India, 2023); năm 2023 đã có khoảng 3.500 sinh viên Ấn Độ học tập tại Malaysia và 1.500 sinh viên Malaysia du học ở Ấn Độ, chủ yếu trong lĩnh vực dược phẩm (Ministry of External Affairs, 2020). Bên cạnh đó, thị trường chứng khoán Malaysia cũng chứng kiến hơn 100 công ty công nghệ Ấn Độ tham gia giao dịch. Năm 2023, Ấn Độ và Malaysia thống nhất tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa hợp tác trong khoa học, công nghệ và đặc biệt là lĩnh vực khởi nghiệp.

2.2.3. Hợp tác về đầu tư

Hai bên đã ký kết văn bản thoả thuận cơ chế về thúc đẩy hợp tác đầu tư giữa Ấn Độ và Malaysia như Hiệp định khuyến khích đầu tư song phương Ấn Độ – Malaysia (1997); Hiệp ước tránh đánh thuế hai lần (DTAA) năm 2012 tại Putrajaya.

Đầu tư của Ấn Độ vào Malaysia: Các công ty Ấn Độ đầu tư ở Malaysia với khoảng 250 dự án trị giá hơn 2,62 tỷ USD, trong đó có các liên doanh, nhà đầu tư lớn như Biocon Ấn Độ, Tập đoàn Avantha, Công ty Wipro. Năm 2022, Ấn Độ đứng thứ 22 về đầu tư vốn vào các ngành kinh tế ở Malaysia và tạo ra 959 việc làm cho người dân địa phương; còn trong đầu tư vào các ngành sản xuất, Ấn Độ đứng thứ 4 với các dự án được phê duyệt, thu hút 158 cư dân địa phương tham gia làm việc (Ministry of External Affairs, 2024). Hiện nay có khoảng 150 công ty Ấn Độ, bao gồm 61 liên doanh và 3 công ty chi nhánh đang hoạt động đầu tư ở Malaysia trong các lĩnh vực chính như dệt may, dược phẩm, hoá chất, thép, sản phẩm cao su....

Đầu tư của Malaysia vào Ấn Độ: Malaysia hiện đứng thứ 31 trong danh sách các nhà đầu tư lớn nhất vào Ấn Độ với tổng số vốn FDI đăng ký là 1,22 tỷ USD giai đoạn từ tháng 4 – 2000 đến tháng 3 – 2024. Theo thống kê của Cục chính sách và xúc tiến công nghiệp Ấn Độ (DIPP), mặc dù xếp thứ 31/175 nhưng tỷ trọng vốn đầu tư từ Malaysia vào Ấn Độ chỉ chiếm 0,18% trong tổng số hơn 666 tỷ USD mà các nhà đầu tư nước ngoài đã rót vào Ấn Độ. So với các quốc gia khác trong khu vực Đông Nam Á (Singapore, Indonesia và Việt Nam) thì giá trị đầu tư FDI của Malaysia đứng thứ 2 (sau Singapore). Cụ thể tính đến tháng 3 – 2024, giá trị đầu tư FDI của Singapore vào Ấn Độ đạt gần 160 tỷ USD (xếp thứ 2/175), giá trị đầu tư FDI của Indonesia vào Ấn Độ đạt 654,12 triệu USD (xếp thứ 36/175); giá trị đầu tư FDI của Việt Nam vào Ấn Độ chỉ đạt 10,72 triệu USD (xếp thứ 88/175). (Malaysia Investment Development Authority, 2023)

Những lĩnh vực chính Malaysia đầu tư ở Ấn Độ là tự động hoá, cơ sở hạ tầng, viễn thông, phát triển nguồn nhân lực, y tế, xăng dầu và năng lượng tái tạo.... Các doanh nghiệp lớn của Malaysia đầu tư vào Ấn Độ có thể kể đến như Tập đoàn xăng dầu quốc gia Malaysia Petronas với các dự án đầu tư trong lĩnh vực lọc hoá dầu, khí hoá lỏng, năng lượng tái tạo; Quỹ đầu tư Khazanah Nasional Berhad với các khoản đầu tư vào một số lĩnh vực thế mạnh của Ấn Độ như tài chính, công nghệ thông tin, dịch vụ hậu cần logistic, giáo dục; tập đoàn Scomi Engineering Berhad đầu tư trong lĩnh vực giao thông, tài chính; Quỹ đầu tư Cradle với các dự án hợp tác trong lĩnh vực công nghệ, chuyển đổi số.... Một trong những nguyên nhân khiến cho đầu tư của Malaysia vào Ấn Độ chưa nhiều là do trở ngại trong các dịch vụ hành chính, hệ thống thuế và khung pháp luật tại đây còn phức tạp, thông tin đầu tư còn thiếu, môi trường đầu tư còn một số bất cập, hạn chế.

2.2.4. Hợp tác về du lịch

Du lịch là một trong những lĩnh vực hợp tác cơ bản giữa Ấn Độ và Malaysia. Hai bên đã ký kết nhiều hiệp định, thoả thuận như Hiệp định miễn thị thực cho người mang hộ chiếu ngoại giao và công vụ, Biên bản ghi nhớ về hợp tác du lịch (năm 2010), Hiệp định hợp tác dịch vụ hàng không sửa đổi (năm 2017), qua đó tạo hành lang pháp lý thuận lợi thúc đẩy phát triển và đưa du lịch trở thành ngành hợp tác mũi nhọn.

Ấn Độ là một trong những điểm đến hàng đầu được du khách Malaysia lựa chọn khi số lượng đường bay thẳng ngày càng tăng (có tới hơn 99% khách du lịch Malaysia lựa chọn đường hàng không để tới Ấn Độ thông qua các sân bay lớn như Chennai, Delhi, Mumbai). Giai đoạn 2011 – 2022 chứng kiến lượng khách du lịch Malaysia tới Ấn Độ đạt 2.662.220 người, nằm trong số các quốc gia có lượng khách du lịch đến Ấn Độ đông nhất. Đặc biệt, giai đoạn từ năm 2011 đến 2017 lượng khách du lịch Malaysia đến Ấn Độ liên tục tăng, với tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm trên 2 con số. Năm 2019, lượng khách du lịch Malaysia đạt mức cao nhất với 334.579 người đến Ấn Độ, gấp hơn 2,8 lần so với năm 2011.

Đến năm 2020, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, lượng khách du lịch Malaysia đến Ấn Độ sụt giảm nghiêm trọng, từ 334.519 người năm 2019 giảm xuống 69.897 người năm 2020 và chỉ còn 6.628 người năm 2021, tương ứng giảm lần lượt – 79,1% (năm 2020) và -90,5% (năm 2021). Với các biện pháp kích cầu du lịch toàn diện, bước sang năm 2022, Ấn Độ đã đón 126.192 người Malaysia, tăng 119.564 người, đạt mức phục hồi ấn tượng với tốc độ tăng trưởng 1803,9%, tiếp tục khẳng định sức hút của đất nước Nam Á này đối với khách du lịch Malaysia. So với Singapore thì khách du lịch Malaysia đến Ấn Độ cao hơn giai đoạn từ 2011 đến 2022, cụ thể giai đoạn từ 2011 đến 2022 đã có tổng cộng 1.589.500 người Singapore đến Ấn Độ, trong khi đó cùng thời điểm này, có 2.662.220 người Malaysia đến thăm Ấn Độ, cao hơn 1.072.720 người và gấp 1,6 lần). (Department for Promotion of Industry and Internal Trade, 2024)

Tuy nhiên, lượng khách du lịch Malaysia tới Ấn Độ năm 2022 mới chỉ đạt mức trung bình, kém 208.387 người so với mức đỉnh năm 2019. Bên cạnh đó, lượng khách du lịch Malaysia đến Ấn Độ năm 2022 chỉ chiếm tỷ trọng 1,96% tổng lượng khách du lịch quốc tế đến đây. Khách du lịch Malaysia đến Ấn Độ với nhiều mục đích khác nhau như kinh doanh, chăm sóc sức khỏe, du học, Ấn kiều trở về thăm quê hương, trong đó chiếm tỷ trọng lớn nhất là đến nghỉ dưỡng và du lịch (năm 2022 chiếm 54,2%).

Bảng số liệu lượng khách du lịch Malaysia đến Ấn Độ giai đoạn 2011 đến nay

(đơn vị: người)

Năm	Lượng khách du lịch Malaysia tới Ấn Độ	Tốc độ tăng trưởng (%)
2011	119.022	
2012	195.853	64,5
2013	242.649	23,8
2014	262.026	7,98
2015	272.941	4,16
2016	301.961	10,6
2017	322.126	6,67
2018	319.172	-0,91
2019	334.579	4,8
2020	69.897	-79,1
2021	6.628	-90,5
2022	126.192	1803,9

(Nguồn: India Tourism Statistics 2023)

2.2.5. Một số đánh giá

Từ những phân tích, nghiên cứu về quan hệ kinh tế Ấn Độ-Malaysia giai đoạn 2011 đến nay, chúng tôi rút ra một số nhận xét sau:

Về kết quả: Quan hệ kinh tế Ấn Độ – Malaysia mang tính chất đối tác cùng có lợi, gắn với tiến trình hội nhập kinh tế khu vực và sự trỗi dậy của châu Á trong thế kỷ XXI. Trong những năm gần đây, bất chấp những diễn biến phức tạp của khu vực và thế giới, quan hệ thương mại Ấn Độ – Malaysia vẫn có sự gia tăng mạnh mẽ. Trong lĩnh vực thương mại, Malaysia là một trong những đối tác kinh tế quan trọng nhất ở khu vực Đông Nam Á của Ấn Độ giai đoạn từ 2009 đến nay. Năm 2023 – 2024, giá trị kim ngạch thương mại song phương của Ấn Độ với Malaysia đạt hơn 20,01 tỷ USD, tăng 249,8% so với năm 2009 – 2010, xếp thứ 17 trong số 25 quốc gia có kim ngạch xuất nhập khẩu lớn nhất với Ấn Độ và đứng thứ ba của khu vực Đông Nam Á (sau Singapore và Indonesia). Giai đoạn này thương mại song phương Ấn Độ – Malaysia có điều kiện mở rộng khi kinh tế

Malaysia có sự tăng trưởng ấn tượng, trong khi quá trình cải cách kinh tế của Ấn Độ cũng thu được những kết quả tích cực. Bất chấp tác động tiêu cực từ khủng hoảng tài chính thế giới, kim ngạch thương mại song phương giai đoạn từ 2009 – 2010 đến 2023 – 2024 vẫn có sự tăng trưởng khả quan. Có được kết quả này là nhờ vào sự định hướng chiến lược của lãnh đạo cấp cao hai nước, sự nỗ lực cố gắng nhằm thúc đẩy quan hệ kinh tế của các bộ, ngành hai nước, sự thành lập của các cơ chế hợp tác như diễn đàn thương mại, hội thảo xúc tiến kinh tế, hội chợ triển lãm, sáng kiến “*Make in India*” với sự tham gia của đoàn đại biểu các cấp giữa Ấn Độ và Malaysia nhằm mục đích tăng cường cơ chế đối thoại, tạo cơ sở và điều kiện thuận lợi cho sự phát triển thương mại song phương.

Thứ hai, cơ cấu hàng hoá xuất nhập khẩu giữa Ấn Độ và Malaysia khá đa dạng, có sự bổ trợ cho nhau giúp thúc đẩy khắc phục những hạn chế trong quá trình cấu trúc nền kinh tế. Theo số liệu thống kê, giai đoạn từ 2009 đến nay, các mặt hàng chính của Ấn Độ xuất khẩu sang Malaysia bao gồm: nhiên liệu khoáng sản, nhôm, thực phẩm, thiết bị cơ khí, hoá chất hữu cơ, lò phản ứng hạt nhân... Trong khi đó, đứng vị trí dẫn đầu trong cơ cấu hàng hoá xuất khẩu của Malaysia sang Ấn Độ bao gồm nhiên liệu khoáng, sản phẩm phân tách, dầu cọ, chất béo, thiết bị điện, đồng, sắt thép... Về cơ bản, cơ cấu thương mại song phương Ấn Độ – Malaysia giai đoạn 2009 đến nay vẫn chủ yếu là nhiên liệu truyền thống, khoáng sản, các sản phẩm dầu mỏ tinh chế, sau đó là nhóm hàng chế biến, chế tạo, vật liệu xây dựng và sản phẩm nông nghiệp.

Thứ ba, hợp tác du lịch Ấn Độ-Malaysia giai đoạn 2009 đến nay có những bước phát triển mạnh mẽ, làm nhiệm vụ cầu nối cho quan hệ ngoại giao song phương trong suốt thời gian qua. Ấn Độ là thị trường gửi khách lớn của Malaysia và dẫn đầu về tốc độ tăng trưởng khách. Với các hoạt động hợp tác toàn diện trong du lịch như tăng cường quảng bá và hỗ trợ nhau nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch, cải thiện môi trường và thủ tục quản lý, cả Ấn Độ và Malaysia sẽ thúc đẩy hơn nữa hoạt động trao đổi khách hai chiều, xúc tiến du lịch, nâng cao hiệu quả hợp tác du lịch trong tương lai.

Thứ tư, trong lĩnh vực đầu tư, hợp tác song phương cũng được thúc đẩy một cách mạnh mẽ. Kết quả hợp tác đầu tư giữa Ấn Độ và Malaysia cho thấy triển vọng dài hạn ở mức tích cực. Malaysia có một số điểm mạnh trong thu hút đầu tư mà các công ty Ấn Độ rất quan tâm như chính sách thu hút đầu tư cởi mở, thông thoáng, môi trường đầu tư thuận lợi, ổn định và không ngừng hoàn thiện.

Về hạn chế: trong lĩnh vực thương mại, tình trạng thâm hụt thương mại trong xuất nhập khẩu giữa Ấn Độ và Malaysia diễn ra xuyên suốt giai đoạn từ 2009 đến nay. Rõ ràng đây là một trong những vấn đề lớn nhất trong quan hệ thương mại song phương Ấn Độ-Malaysia. Điều này dẫn đến tình trạng mất cân bằng trong cán cân thương mại, ảnh hưởng đến các cân đối kinh tế vĩ mô của Ấn Độ. Bên cạnh đó, sự phụ thuộc của nền kinh

tế Ấn Độ vào Malaysia cũng dẫn đến những bất lợi trên khía cạnh tài chính và xã hội, đặc biệt nó luôn tiềm ẩn các rủi ro và bất trắc khó lường. Giai đoạn này cán cân thương mại hoàn toàn nghiêng về phía Malaysia. Nguyên nhân là do: Thứ nhất, Ấn Độ tiếp tục phải nhập khẩu các mặt hàng từ Malaysia như nhiên liệu, máy móc thiết bị và nguyên phụ liệu phục vụ sản xuất trong nước. Trong khi đó, những biến động của thị trường thế giới, đặc biệt là giá dầu thô quốc tế đã có tác động mạnh, góp phần làm cho mức nhập siêu của Ấn Độ ngày càng cao. Thứ hai, Ấn Độ tăng cường các thoả thuận thương mại với những thị trường khác như Hoa Kỳ, Trung Quốc, Nhật Bản, Hà Lan, Đức, Việt Nam... cũng có tác động nhất định và ảnh hưởng đến cán cân thương mại song phương Ấn Độ-Malaysia giai đoạn này.

Cơ cấu hàng hoá xuất nhập khẩu giữa Ấn Độ và Malaysia dù đã có sự chuyển dịch theo hướng tích cực song sự chuyển dịch này còn chậm và chưa hợp lý, thể hiện ở tỷ trọng nhóm hàng nguyên, nhiên liệu thô và sơ chế vẫn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu xuất nhập khẩu hàng hoá, tỷ trọng nhóm hàng công nghiệp chế biến chế tạo tăng lên, nhưng vẫn còn ở mức thấp khi so sánh với các quốc gia khác như Mỹ, Nhật Bản, Trung Quốc.

Ngoài ra, trong quan hệ thương mại song phương, xu hướng bảo hộ thương mại ngày càng gia tăng, đặc biệt là số lượng các lệnh hạn chế nhập khẩu ngày càng nhiều cùng với các rào cản thương mại đã ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp cũng như kim ngạch thương mại giữa hai nước.

Trong lĩnh vực đầu tư, hợp tác đầu tư giữa Ấn Độ và Malaysia vẫn còn dừng ở mức độ khiêm tốn, chưa tương xứng với tiềm năng, triển vọng phát triển của hai nước. Các yếu tố chính cản trở hợp tác đầu tư giữa hai bên là chất lượng cơ sở hạ tầng, tình trạng quan liêu của bộ máy chính quyền, cơ chế thuế phức tạp.... Đây là những nút thắt đòi hỏi hai bên phải tiếp tục đối thoại, tăng cường xúc tiến, xây dựng cơ chế nhằm giải quyết các vấn đề còn vướng mắc, qua đó thúc đẩy quan hệ hợp tác đầu tư song phương ngày càng phát triển hơn nữa trong những năm tiếp theo.

3. KẾT LUẬN

Những biến chuyển nhanh chóng của tình hình thế giới, khu vực đã có tác động sâu sắc đến quan hệ Ấn Độ-Malaysia giai đoạn 2009 – nay. Về tổng thể, quan hệ Ấn Độ – Malaysia ngày càng đi vào chiều sâu, thực chất và có hiệu quả. Trong đó, điểm sáng nhất chính là việc thiết lập quan hệ Đối tác chiến lược (năm 2010). Chính sự tăng cường quan hệ chính trị – ngoại giao có độ tin cậy cao với hàng loạt cơ chế trao đổi đoàn các cấp, đến đối thoại cấp cao, tăng cường hợp tác đa phương đã thúc đẩy mối quan hệ lên một tầm cao mới. Trên cơ sở đó, quan hệ thương mại tuy giá trị còn khiêm tốn nhưng đã có những chuyển biến tích cực, với sự mở rộng về quy mô khi Malaysia vươn lên trở thành một trong những đối tác thương mại lớn nhất của Ấn Độ ở khu vực Đông Nam Á.

Nhìn chung, thúc đẩy quan hệ hợp tác kinh tế là ưu tiên và nỗ lực của Ấn Độ và Malaysia giai đoạn từ 2011 đến nay. Những kết quả đạt được trong hợp tác kinh tế song phương đã góp phần đưa quan hệ Đối tác chiến lược Ấn Độ – Malaysia phát triển một cách thực chất và hiệu quả, mang lại lợi ích cho cả hai quốc gia giai đoạn trước mắt và lâu dài. Malaysia hiện là một trong những đối tác thương mại lớn nhất của Ấn Độ ở khu vực Đông Nam Á. Giá trị kim ngạch thương mại hai chiều đã đạt hơn 20,01 tỷ USD (năm 2023 – 2024), trong đó Ấn Độ xuất khẩu sang Malaysia 7,2 tỷ USD, nhập khẩu hơn 12,7 tỷ USD. Các doanh nghiệp hai nước cũng chủ động tìm kiếm cơ hội đầu tư, mở rộng thị trường, bắt tay hợp tác với nhau. Dù còn một số hạn chế như thâm hụt thương mại ngày càng lớn của Ấn Độ, sự gia tăng của xu hướng bảo hộ mậu dịch... song triển vọng và thành quả hợp tác kinh tế giữa Ấn Độ và Malaysia giai đoạn từ 2009 đến nay sẽ tạo cơ hội lớn thúc đẩy hai nước mở rộng hợp tác trong tương lai gần, góp phần xây dựng, củng cố ổn định, hoà bình, phát triển khu vực và thế giới.

Trong bối cảnh hai nước đang thúc đẩy mở rộng hợp tác, quan hệ kinh tế song phương ngày càng được củng cố với những thành tựu nổi bật, qua đó khẳng định tính điển hình, liên tục của mô hình hợp tác giữa hai quốc gia tâm trung ở hai khu vực địa lý liền kề. Tuy có sự mất cân đối giữa các lĩnh vực hợp tác trong quan hệ Đối tác chiến lược Ấn Độ-Malaysia giai đoạn này, song nó chỉ mang tính chất tạm thời và những thành tựu là chủ yếu và mang tính tích cực. Những thành tựu đạt được giai đoạn này sẽ là động lực cơ bản cho những bước phát triển mạnh mẽ của quan hệ song phương trong tương lai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Confederation of Indian Industry (2022), *India – Malaysia Growing together*, Government of India.
2. Department of Culture, *Annual Report 2022 – 23*, Ministry of Human Resource Development, Government of India.
3. Department for Promotion of Industry and Internal Trade (2023), *Annual Report 2022 – 23*, Ministry of Commerce and Industry, Government of India.
Department for Promotion of Industry and Internal Trade (2024), *Fact Sheet on Foreign Direct Investment (FDI) Inflow from April, 2000 to March*, Government of India.
4. High Commission of India (2023), *Settlement of India-Malaysia Trade in Indian Rupee*, Kuala Lumpur
5. Malaysia Palm Oil Board (2019), *Review of the Malaysian oil palm industry 2018*, Ministry of Plantation Industries and Commodities

6. Malaysia Investment Development Authority (2023), *Malaysia Investment Performance Report 2022*, Government of Malaysia.
7. Malminderjit Singh (2008), *Developing India-Malaysia Relations – Managing Issues of the Diaspora*, ISA Brief, Institute of South Asian Studies.
8. Ministry of International Trade and Industry Malaysia (2018), *Ready Reckoner for Indian and Malaysian Businesses on Comprehensive Economic Cooperation Agreement between India and Malaysia*.
9. Ministry of External Affairs (2020), *Annual Report 2019–20*, Government of India
10. Ministry of External Affairs, *Annual Report 2022–2023*, Government of India.
11. Ministry of External Affairs (2024), *Annual Report 2023–24*, Government of India
12. Ministry of Tourism, *India Tourism Statistics 2022*, Government of India.
13. Ministry of Tourism, *India Tourism Statistics 2023*, Government of India.
14. Ministry of Commerce and Industry, Government of India, <https://commerce-app.gov.in/eidb/iecnttopn.asp>. Truy cập ngày 10/7/2025.
15. Yogendra Singh (2007), *India-Malaysia Relations: It is time to get going*, IPCS Special Report.

ECONOMIC RELATIONS BETWEEN INDIA AND MALAYSIA FROM 2009 TO THE PRESENT

Phung Gia Bach

Abstract: *India and Malaysia have witnessed rapid development in their bilateral relations since the official establishment of diplomatic ties in 1957. Notably, the ASEAN-India Free Trade Agreement (AIFTA), signed in Thailand in August 2009, created a new momentum for trade cooperation between India and ASEAN countries in general, and Malaysia in particular. This agreement has helped both India and Malaysia enhance their development and integration efforts in the context of globalization and trade liberalization. Additionally, the signing of the Comprehensive Economic Cooperation Agreement (CECA) between the two countries has strongly promoted cooperation in trade, investment and services. This paper provides an overview of the economic relations between India and Malaysia since 2009, with a particular focus on trade relations and key issues for the future.*

Keywords: *India, Malaysia, economic relations*

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 17-7-2025; ngày phản biện đánh giá: 15-8-2025; ngày chấp nhận đăng: 05-9-2025)